

CULTURAL SPACE OF VAN LAI - YEN TRUONG

Do Thanh Mai^a

Le Thi Thao^b

^aMacquarie University

Email: *dtmai.0804@gmail.com*

^bThanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: *lethithao@dvttdt.edu.vn*

Received: 10/09/2023

Reviewed: 13/09/2023

Revised: 16/09/2023

Accepted: 21/11/2023

Released: 25/11/2023

Despite its important role in the North and South in the 16th century, the research works of modern Vietnamese authors rarely mention the Van Lai - Yen Truong capital. Up to now, the military capital of the Revival Lê dynasty only exists in the form of ruins, but the cultural space of Van Lai - Yen Truong still retains many unique cultural values. The capital was moved back and forth many times between the two areas of Van Lai and Yen Truong, only about 20 km apart. The article provides an overview of the existing space of this capital and its remaining tangible and intangible cultural values.

Keywords: Revival Lê dynasty; Military capital; Van Lai; Yen Truong.

1. Giới thiệu

Trong lịch sử trung đại Việt Nam, thế kỷ XVI là một giai đoạn lịch sử đặc biệt, là giai đoạn nội chiến Nam - Bắc triều, giai đoạn hình thành vương triều Mạc - Bắc triều và vương triều Lê Trung hưng - Nam triều. Kinh đô của Nam triều được xây dựng ở Vạn Lại - Yên Trường¹ trong cục diện chính trị đặc biệt này. Mặc dù chính sử ghi chép thông tin về kinh đô này rất ít ỏi nhưng vai trò của nó trong mấy chục năm chiến tranh Nam - Bắc triều là vô cùng quan trọng. Các cuộc tiến đánh lớn của quân nhà Mạc chủ yếu là nhằm tấn công vào kinh đô này - nơi ở của vua Lê, đầu não của quân đội Nam triều.

Khoảng 50 năm thời Nam - Bắc triều, Vạn Lại - Yên Trường thực sự đóng vai trò là kinh đô của nhà Lê Trung hưng. Do vị trí và tính chất là kinh đô của một vương triều thời đầu nhà Lê Trung hưng, kinh đô Vạn Lại - Yên Trường được xây dựng đầy đủ của một kinh đô như cung đình, đàn tế Nam Giao, trường thi, phố xá, quán hàng...

¹ Ngày nay Vạn Lại thuộc xã Thọ Minh; Yên Trường thuộc xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Thông tin chung nhất trong các nguồn sử hiện cho biết năm 1546, “Vua lập hành điện ở sách Vạn Lại”¹, đến năm 1553, “Vua dời hành tại đến Yên Trường”². Năm 1570, sau khi Trịnh Kiểm mất, “Vua dời hành tại vào cửa ải Vạn Lại, chia quân chiếm giữ cửa lũy để phòng bị quân bên ngoài”³. Năm 1593, khi chiến tranh Nam - Bắc triều kết thúc, vua Lê - chúa Trịnh dời đô ra Thăng Long⁴. Như vậy, khu vực Vạn Lại - Yên Trường có thời gian tồn tại như một kinh đô của nhà Lê Trung hưng trong thời gian 40 năm. Trong 40 năm đó, các cuộc chiến giữa quân đội hai bên Nam triều và Bắc triều diễn ra liên miên, khốc liệt.

Sách *Đại Nam nhất thống chí* của Quốc Sử quán triều Nguyễn cho biết: Phủ Yên Trường nhà Lê: ở địa phận xã Yên Trường huyện Thụy Nguyên, là hành tại của nhà Lê hồi đầu Trung hưng, đất rộng chừng 7, 8 mẫu, trước kia có cung phủ thành trì, nay đều thành ruộng, chỉ còn lại dấu cũ và một cái hồ ở trong thành mà thôi. Xét *Sử* chép năm Nguyên Hòa thứ 14 (1546) Lê Trang Tông lập hành điện ở sách Vạn Lại, đến năm Thuận Bình thứ 6 (1554), Lê Trang Tông nhận thấy đất Lam Kinh chật hẹp, mà địa thế Yên Trường thì phía tả có núi non, phía hữu có sông cái, hình thế rộng rãi hiểm trở, mới dời hành điện đến đây, đóng ở đây trải 20 năm, sau bị quân Mạc lấn cướp, vua Lê lại lui về đóng ở Vạn Lại, mà kho tàng vẫn ở Yên Trường. Sau trở về Thăng Long, tuy thành Tây Đô và hành điện Vạn Lại bỏ tàn phế, mà cung phủ ở Yên Trường vẫn còn (Vạn Lại ở phía Bắc Yên Trường, Yên Trường ở phía đông Lam Sơn, đều thuộc địa phận huyện Thụy Nguyên, cách nhau không xa). Lại hơn 20 năm sau, họ Trịnh nhân chỗ cũ xây dựng phủ khố cung thất ở đây, gọi là Nghi Kinh, đến sau bị Tây Sơn đốt phá hết cả⁵.

Như vậy, vùng đất Vạn Lại - Yên Trường giữ vai trò kinh đô của đất nước trong 47 năm và luôn giữ vị thế quan trọng trong công cuộc trung hưng nhà Lê, như cuốn *Đại Nam nhất thống chí* cho biết: “Vua Lê lại lui về đóng ở Vạn Lại, mà kho tàng vẫn ở Yên Trường. Sau khi trở về Thăng Long, tuy thành Tây Đô và hành điện Vạn Lại bỏ tàn phế mà cung phủ ở Yên Trường vẫn còn. Lại hơn 20 năm sau, họ Trịnh nhân chỗ cũ xây dựng phủ khố cung thất ở đây, gọi là Nghi Kinh”⁶.

Trong *Đại Việt sử ký toàn thư* và *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* dùng các từ được dịch ra là “hành tại”, “hành điện”, tức là nơi triều đình cho xây dựng những cung điện để vua nghỉ ngơi khi xa giá đi tuần du ở các nơi xa kinh đô Thăng Long. Dòng chú thích ở *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* giải thích “Hành tại, chính nghĩa là chỗ ở của nhà vua khi đi tuần du. Đây *Cương mục* có ý cho rằng Thăng Long tuy chưa khôi phục được, nhưng vẫn có thể coi như của nhà Lê: cung điện ở Thăng Long vẫn là chỗ ở chính của vua Lê, còn những chỗ doanh trại hành quân như ở Vạn Lại hay ở An Tràng này chỉ là nơi ở tạm thời

¹ *Đại Việt Sử ký toàn thư*, tập 3, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr.125.

² *Đại Việt Sử ký toàn thư*, tập 3, Sđd, tr.127.

³ *Đại Việt Sử ký toàn thư*, tập 3, Sđd, tr.140.

⁴ *Đại Việt Sử ký toàn thư*, tập 3, Sđd, tr.183.

⁵ Quốc Sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr.315 - 316.

⁶ Quốc Sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr.315 - 316.

trong khi đi tuần hành hay du ngoạn của vua Lê đó thôi. Nhưng, thực ra, hành tại đây chỉ là chỗ nhà riêng để vua Lê và gia quyến nhà vua cư trú¹. Tuy nhiên, do toàn bộ triều đình và các việc quản lý, điều hành hoạt động kinh tế - văn hóa - xã hội trong phạm vi địa bàn nhà Lê quản lý đều diễn ra ở Vạn Lại - Yên Trường nên vùng đất này có tính chất kinh đô. Thư tịch chép về một vụ hỏa hoạn ở dinh Yên Trường năm 1585: “Ngày 17, dinh Yên Trường cháy lớn. Khi ấy, gió to, lửa mạnh, cháy lan cả phủ dinh, trại quân, giải vũ, phỏ xá đến vài nghìn nhà. Mây sắc đỏ che kín mặt trời, khói đen đầy trời, từ giờ Ngọ đến giờ thân lửa mới tắt²”. Hậu quả vụ cháy lớn cho thấy lúc ấy, Yên Trường không phải hành cung, hành điện (nơi vua tạm nghỉ khi đi ra ngoài), mà là một kinh thành - kinh thành kháng chiến, thủ đô Trung hưng của nhà Lê.

Vậy tại sao nhà Lê - Trịnh lại chọn Yên Trường và Vạn Lại làm hành điện?

Năm 1546, khi quyết định lập hành điện ở sách Vạn Lại, “Thái sư Trịnh Kiểm cho rằng lập quốc tất phải căn cứ vào nơi hiểm trở. Sách Vạn Lại, núi đứng sừng, nước uốn quanh, thực đáng gọi là nơi hình thế đẹp. Đó là do trời đất xếp đặt để làm chỗ dấy nghiệp đế vương. Trịnh Kiểm bèn sai đào hào, đắp lũy, xây dựng hành điện, mời nhà vua đến đóng tại đó³”.

Việc dời hành điện từ Vạn Lại về Yên Trường được giải thích như sau: “đến năm Thuận Bình thứ 6 (1554) Lê Trang Tông nhận thấy đất Lam Kinh chật hẹp mà địa thế Yên Trường thì phía tả có núi non, phía hữu có sông cái, hình thế rộng rãi hiểm trở, mới dời hành điện đến đây, đóng ở đây trải 20 năm⁴”.

Việc dời hành điện từ Yên Trường về Vạn Lại năm 1570 được giải thích trong *Đại Nam nhất thống chí* như sau: “sau bị quân Mạc lấn cướp, vua Lê lại lui về đóng ở Vạn Lại, mà kho tàng vẫn ở Yên Trường⁵”. Khi có chiến tranh, Vạn Lại đúng hiểm sâu hơn An Trường, nhưng trong thời gian bình yên, An Trường lại có ưu thế hơn để phát triển.

Những sự kiện liên quan đến Vạn Lại - Yên Trường ở thế kỷ XVII - XVIII chỉ được ghi chép ít ỏi trong thư tịch cổ với các sự kiện diễn ra vào năm 1600, 1623, 1746, 1771. Có lẽ nguyên nhân chính là do sau khi vua trở về Thăng Long, thì Vạn Lại - Yên Trường không còn giữ vị thế là kinh đô của đất nước, không còn là nơi được quan tâm như trước nữa.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Để nghiên cứu về không gian văn hóa Vạn Lại - Yên Trường, tác giả bài viết đã sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp nghiên cứu như: (1) Phương pháp tiếp cận liên ngành (Sử học, Địa lý, Khảo cổ học, Xã hội học, Văn hóa học...). (2) Phương pháp khảo sát thực địa. (3) Phương pháp phân tích tư liệu, tài liệu.

¹ Quốc Sử quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội (Ấn bản điện tử được chuyển thể năm 2001), tr. 642.

² *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập 3, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr.161.

³ Quốc Sử quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội (Ấn bản điện tử được chuyển thể năm 2001), tr. 639.

⁴ Quốc Sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb Thuận Hóa, tr. 315.

⁵ Quốc Sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb Thuận Hóa, tr. 315.

4. Kết quả nghiên cứu

Về vị trí địa lý, Vạn Lại nay thuộc xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Tọa độ địa lý của di tích Vạn Lại là: 19°58'51.7" Bắc, 105°26'44.6" Đông (theo hệ tọa độ WGS84 của Google map). Yên Trường nay thuộc xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Tọa độ địa lý của di tích Yên Trường là 19°58'06.6"Bắc, 105°29'06.4" Đông (theo hệ tọa độ WGS84 của Google map). Theo đường bộ, Vạn Lại chỉ cách Yên Trường hơn 5 km, cách Lam Kinh khoảng 14 km theo đường bộ. Trong khi đó từ Yên Trường đến Lam Kinh nếu đi theo đường bộ ven sông chỉ khoảng 11 km. Kinh đô Vạn Lại - Yên Trường nằm ở vùng trung du của xứ Thanh, bên bờ sông Chu, đồng thời cũng nằm ở vị trí chuyển tiếp giữa thượng lưu và hạ lưu của hệ thống sông Mã - sông Chu. Như vậy, có thể thấy Vạn Lại - Yên Trường có vị thế chính trị, quân sự chiến lược trong việc kiểm soát đồng bằng Thanh Hóa - một trong những vùng đồng bằng quan trọng nhất của Việt Nam thời cổ trung đại. Địa hình của vùng Vạn Lại - Yên Trường có sự xen kẽ giữa các dải đồi và dải địa hình trũng, các dòng chảy cổ xen kẽ với độ chênh cao của địa hình khá rõ rệt. Một số dải đồi cao khoảng 3 - 5m có giá trị như các thành lũy tự nhiên, trong khi các dải trũng vừa có giá trị như hào thành, vừa có thể sử dụng như các con đường thủy để liên kết Vạn Lại với Yên Trường và hệ thống sông Chu, sông Mã qua khu vực Long Hồ. Điều này đã tạo ra một địa thế tự nhiên lý tưởng cho việc xây dựng một kinh đô kháng chiến mang nhiều tính chất của một căn cứ quân sự để làm bàn đạp chiếm lĩnh vùng đồng bằng và kiểm soát giao thương giữa thượng lưu và hạ lưu sông Mã.

Trong khoảng 50 năm thời Nam - Bắc triều, Vạn Lại - Yên Trường thực sự đóng vai trò là kinh đô của nhà Lê Trung hưng. Do vị trí và tính chất là kinh đô của một vương triều thời đầu nhà Lê Trung hưng, kinh đô Vạn Lại - Yên Trường được xây dựng đầy đủ của một kinh đô như cung đình, đàn tế Nam Giao, trường thi, phố xá, quán hàng... Trải qua bao thảm trầm, di tích Vạn Lại (nằm trên đồi Ông đá thuộc xã Thuận Minh) chỉ còn nền móng cung điện với hai cặp voi và ngựa đá được chế tác từ đá xanh nguyên khối và những mảnh vỡ từ gạch, ngói. Voi dài 2,6 m, cao 1,4 m, ngựa dài 1,4 m, cao 0,95 m, được tạc theo phong cách tả thực bằng đá xanh nguyên khối trên thềm cung điện xưa, nơi các vua Lê từng thiết triều. Đây là hai cặp linh thú lớn nhất thời Lê Trung hưng còn lại với thời gian.

Vị trí được xác định là đàn tế Nam Giao nằm trong vườn gia đình bà Hoàng Thị Viêt, thôn 3, xã Thuận Minh. Theo bà Viêt, vườn gia đình bà là khu đất cao, có rất nhiều mảnh vỡ của gạch, ngói, đồ gốm sứ.

Nơi đây cũng đã trở thành một trong ba địa điểm thi tuyển tiến sĩ trong lịch sử khoa cử nước ta: Thăng Long, Vạn Lại và Huế. Từ 1546 đến 1593, ở kinh thành Vạn Lại đã tổ chức bảy khóa thi, chọn ra được nhiều hiền tài góp công với đất nước vào những năm cuối thế kỉ XVI, đầu thế kỉ XVII. Có thể kể đến các tiến sĩ Phùng Khắc Khoan, Nguyễn Thực, Lê Trạc Tú, về sau đều làm đại quan của Lê triều...

Tại Văn Miếu Hà Nội ngày nay có 82 bia tiến sĩ, trong đó có bảy bia ghi các tiến sĩ đỗ các khoa thi ở cố đô Vạn Lại Yên Trường. Bia tiến sĩ năm Canh Thìn (1580) có ghi: “Nay hoàng thượng ở nơi tôn vinh, giữ quyền chế tác, sửa sang chế độ, bồi dưỡng nhân tài. Dựng đá làm bia cho người đời sau lấy làm khuôn mẫu, khắc tên họ để cho thiên hạ để ý quan

chiêm. Trên là để phát huy lòng trung nghĩa của người trước, dưới là để cảm kích kẻ hào kiệt đương thời, mà trong đó vẫn ngụ ý khen thưởng khuyến miễn”...

Có thể thấy, tuy cùng chung một dải đất miền bán sơn địa, nhưng Yên Trường cận kề sông Chu, đồng ruộng Yên Trường được khai phá từ sớm, đất đai màu mỡ, dân cư đông đúc, thuận lợi cho việc đặt trụ sở triều đình. Địa thế tự nhiên, đê điều, hồ, đầm, đồi cũng tạo nên một thế che chở, phòng thủ khi có giặc tấn công. Ở đây còn có Long Hồ vừa rộng, vừa sâu, mà người dân vùng này cho rằng đây chính là hồ thủy quân, từ đây thủy quân Lê theo sông Lương ra sông Mã tiến đánh quân Mạc ngoài Bắc. Nó cũng là đường giao thông vận tải thuận tiện, tiếp tế lương thực cho Yên Trường. Thư tịch cũng ghi sự kiện tháng 10 năm 1570 “Kính Điển tấn công lũy An Tràng, ngày đêm không ngớt. Quan quân giao chiến với địch, không lợi, phải đóng chặt cửa lũy, dựa vào địa thế hiểm trở giữ thế thủ”¹. Trước sức tấn công ồ ạt của quân Mạc, Yên Trường khó lòng trụ vững, do vậy, nhà vua phải chuyển hành điện về Vạn Lại, để dùng địa thế hiểm trở chống cự với nhà Mạc.

Diện mạo của kinh đô Vạn Lại - Yên Trường như thế nào đến nay chưa tìm được tư liệu ghi chép cụ thể. Trong *Đại Nam nhất thống chí* chỉ cho biết sơ lược: “Phủ Yên Trường nhà Lê: ở địa phận xã Yên Trường, huyện Thụy Nguyên, là hành tại của nhà Lê hồi đầu Trung hưng, đất rộng chừng 7, 8 mẫu, trước kia có cung phủ thành trì, nay đều thành ruộng, chỉ còn lại dấu cũ và một cái hồ ở trong thành mà thôi”².

Dù không có sử liệu ghi chép rõ việc kiến thiết xây dựng An Trường - Vạn Lại như thế nào, nhưng chắc chắn nhu cầu sinh hoạt thường ngày của cung đình, quân đội, quan lại và dân chúng trong khu vực kinh thành cần phải có phố xá, quán hàng, chợ búa, các kho vũ khí, kho lương thực, xưởng sản xuất vũ khí, khu vực luyện quân, bến thuyền, chợ... Hiện nay, các công trình trên không còn, nhưng dựa vào địa danh các cánh đồng, chúng ta được biết một số công trình từng tồn tại trong kinh thành kháng chiến:

- Đầu phủ: Phía Tây cung vua phủ chúa.
- Trung Phủ: Khoảng giữa cung điện.
- Phủ Đường: Dấu tích xưa xây dựng phủ đường.
- Hồ Sen: Hồ thả sen của vườn ngự.
- Thành Chân: Đồi gần chân thành lũy An Trường.
- Hồ Súng: Ruộng trũng cạnh kho vũ khí.
- Dọc/Rọc/Roọc Gạo: Ruộng sâu cạnh kho gạo.
- Đồi Cốc: Đồi cạnh kho lúa.
- Bến Tắm Tiên: Nơi tắm của cung phi, phu nhân.

Đồng thời, hiện vật ít ỏi còn lại trên mặt đất hoặc đã từng đào được trong lòng đất (hiện không còn mà chỉ được người dân kể lại) cũng giúp hình dung một số khu vực, công trình. Khu trung tâm của hành điện Yên Trường được phỏng đoán là khu vực đền ông Phổng, nay chỉ còn lại 01 tượng Phổng đã bị cụt tay, mất đầu, tư thế quỳ trong khuôn viên gia đình ông

¹ Quốc Sử quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội (Ấn bản điện tử được chuyển thể năm 2001), tr. 653.

² Quốc Sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb Thuận Hóa, tr. 315.

Trần Đình Thành, thôn 2 Yên Trường. Ông Thành cho biết, trước kia trong vườn nhà có rất nhiều ông phỗng bằng đá. Khi làm nhà, gia đình đã đưa một số ông phỗng xuống giếng và lấp lại. Người dân xung quanh cũng cho biết khu vực này trước kia rất nhiều phỗng với đủ kích thước.

Dấu tích kho được phát hiện ở khu vực lân cận, khi người dân cách đây khoảng hơn 20 năm đào được nhiều hiện vật vàng và chì với số lượng lớn. Theo mô tả của người dân, chì được đúc đều đặn, hình như bánh đúc, có viên có chữ, khả năng lớn là hiện vật trong kho thời Lê Trung hưng.

Khi khảo sát thực tế ở làng Sánh, chúng tôi còn được người dân cho biết về khu vực nghi là mộ bà chúa Chè. Về nhân vật này chưa có tài liệu xác thực. Theo tài liệu của ông Lê Xuân Kỳ dẫn trong sách *Địa chí huyện Thọ Xuân*, bà chúa Chè chính là công chúa Mai Hoa - chị gái vua Lê Thế Tông, đã được giáo sĩ Ordunez De Cevallos truyền đạo và thu phục, lấy tên thánh là Flora Maria. Năm 1591, công chúa Mai Hoa lập một nhà tu kín bên cạnh hành cung Vạn Lại. Cũng thời điểm ấy, nhà Lê Trung hưng đã khôi phục lại đất nước, trở về Thăng Long, công chúa Mai Hoa không hồi kinh, ở lại hỗ trợ quá trình truyền đạo và dạy dân trồng Chè, vì thế nhân dân tôn thành Bà chúa Chè. Nhân vật này chưa rõ thực hư, nhưng truyền thuyết liên quan đến thời Lê Trung hưng ở mảnh đất Yên Trường cho thấy sự nảy sinh của Công giáo tại khu vực này, và phần nào cho thấy sự cởi mở trong chính sách ngoại giao thời Lê Trung hưng đã hình thành và tiếp tục được duy trì ở thời gian sau. Như tại chùa Mật Sơn (thành phố Thanh Hóa), chúng ta cũng bắt gặp tượng vua Lê Thần Tông và các hoàng hậu, phi tần, trong đó một tượng phi tần có dáng vẻ đặc biệt: vóc người đầy đặn, trang phục lộng lẫy, mặt phượng phi, sống mũi thẳng gồ cao trên khuôn mặt giống đặc điểm của người phương Tây. Lẫn giữ lại tư liệu, Alexandre de Rhodes trong "Lịch sử vương quốc Đàng Ngoài" (viết ở thế kỷ XVII) có đoạn cho biết: trong số những người vợ của Lê Thần Tông có một bà cung phi người Hà Lan¹. Le Breton trong cuốn sách "Những đình chùa và những nơi lịch sử trong tỉnh" cho biết tượng 6 người vợ của vua Lê Thần Tông ở đây gồm: một người An Nam, một người Trung Hoa, một người Ba Thục, một người Xiêm, một người Hà Lan và một người Mường². Phải chăng đó là kết quả của mối giao hảo của nhà Lê - Trịnh với nước ngoài, là sự dần xếp hoà thuận với các tù trưởng thiểu số vùng biên viễn đã được ghi lại dấu ấn trong di sản văn hóa.

Trong khu vực làng Yên Trường còn sót lại một số bi ký cổ. Ở Ủy ban nhân dân xã Thọ Lập hiện lưu giữ một bia đá niên hiệu Cảnh Thống nguyên niên (1498). Bia 2 mặt chữ Hán, kích thước 62 cm x 8 cm x 85 cm. Năm 2015, trong dịp kiểm kê di tích của huyện Thọ Xuân, cán bộ kiểm kê đã dịch sơ bộ một vài thông tin trong bia và xác định đây là loại bia mộ của bà cung phi họ Phạm sống tại cung Thụy Đức. Bà sinh được 1 người con trai và 2 người con gái. Bà bị bệnh được chuyển đến cung Thiên An. Được thái y chữa trị nhưng bệnh tình của bà không thuyên giảm. Bà mất 1/9 năm Giáp Ngọ. Ngày 3 tháng 11 năm Đinh Dậu bà được sắc phong là Minh Phi, là con gái của Tả Đô Đốc Sùng? Vũ Ba Văn Liêu. Công chúa thứ 1 là (?)

¹ Alexandre de Rhodes (1994), *Lịch sử vương quốc Đàng Ngoài*, tr. 14.

² Le Breton, *Những đình chùa và những nơi lịch sử trong tỉnh Thanh Hóa*, Bản dịch của Nguyễn Xuân Phương năm 2013, hiện lưu giữ tại Thư viện tỉnh Thanh Hóa, tr. 26.

Hoa, công chúa thứ 2 là Giản Thuyên, phong Xuân Minh công chúa¹. Tại nhà ông Lê Khắc Đông (thôn 3 Yên Trường) cũng còn 1 bia đá niên hiệu Thành Thái 3 (1881) có tên “Lê Quý Hiền bi ký”. Ngoài ra, chắc chắn còn nhiều dấu tích và hiện vật mà người viết chưa có điều kiện tìm kiếm.

Đình làng Yên Trường thờ Thành hoàng làng Cự Lãm, là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng. Về vị Thành hoàng của làng, sách *Lịch sử xã Thọ Lập* đề cập đến bản thân tích có tên là “Thiên vương trấn thủy đệ nhất giáp” được sưu tầm, tập hợp trong cuốn *Bách thần lục* (Nguyễn Văn Tuấn dịch chú, Dương Tuấn Anh hiệu đính, Nxb Đại học Sư phạm, 2018). Vị thần này đã báo mộng cho vua Lê Hoàn đánh thắng giặc ngoại xâm. Vấn đề này cần tiếp tục có sự nghiên cứu kỹ lưỡng thêm. Tuy nhiên, không thể phủ nhận vai trò của di tích này trong đời sống tâm linh cộng đồng. Tương truyền, chúa Trịnh Tùng trước khi ra trận năm 1592 đã đến ngôi đình để làm lễ và cuối cùng giành chiến thắng, đánh tan quân Mạc, chấm dứt tình trạng chia tách Nam - Bắc triều. Để tạ ơn thần, chúa Trịnh ra lệnh cho làng Yên Trường hàng năm làm lễ tế thần vào ngày 12/2 âm lịch. Đây cũng là ngày hội lớn nhất của làng.

Lễ hội kỳ phúc tại đình làng được tổ chức vào ngày 12/2 âm lịch hàng năm thu hút đông đảo nhân dân tham gia, với mong ước cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu.

Trong thời kỳ hiện đại, làng Yên Trường cũng là nơi thành lập một trong những tổ chức cách mạng đầu tiên của huyện Thọ Xuân vào năm 1928, đó là tổ chức Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội. Sau đó, Chi bộ Đảng Cộng sản Yên Trường được thành lập ngày 22 tháng 7 năm 1930 là chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Thọ Xuân và là một trong 3 chi bộ đầu tiên của tỉnh Thanh Hóa. Làng Yên Trường cũng là nơi thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa vào ngày 29 tháng 7 năm 1930.

5. Thảo luận

Mặc dù kinh đô Vạn Lại - Yên Trường xưa đã bị phá hủy, hiện nay trong lòng đất và trên mặt đất chỉ còn sót lại một số di vật, nhưng những di sản ít ỏi còn hiện hữu đó đã tạo nên một không gian văn hóa đặc trưng của một vùng đất đã từng là kinh đô của đất nước. Xét về tính chất, đây lại là kinh đô đặc biệt - kinh đô kháng chiến, do vậy những giá trị văn hóa được hình thành tại đây cũng có nhiều độc đáo. Để bảo vệ và phát huy được những giá trị đó rất cần các cơ quan quản lý, cộng đồng cư dân quan tâm đặc biệt và đề xuất được những giải pháp quản lý khoa học.

6. Kết luận

Kinh đô Vạn Lại - Yên Trường là kinh đô kháng chiến của triều đại Lê Trung hưng trong thế kỷ XVI và còn giữ được vai trò đối với đất nước trong các thế kỷ sau. Hiện nay, trên mảnh đất này còn giữ được những giá trị văn hóa vật thể như đình, đền, chùa, phủ...; những giá trị văn hóa phi vật thể như lễ hội, phong tục tập quán, sinh hoạt văn hóa cộng đồng... Nếu được bảo vệ và phát huy một cách khoa học, những giá trị văn hóa này sẽ trở thành nguồn lực lớn để phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

¹ Ban Quản lý Di tích và Danh Thắng, *Tài liệu kiểm kê di tích huyện Thọ Xuân năm 2015*.

Tài liệu tham khảo

- [1]. *Đại Việt Sử ký toàn thư*, tập 3, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998.
- [2]. Quốc Sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [3]. Quốc Sử quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội (Ấn bản điện tử được chuyển thể năm 2001).
- [4]. Alexandre de Rhodes (1994), *Lịch sử vương quốc Đàng Ngoài*.
- [5]. Le Breton, *Những đình chùa và những nơi lịch sử trong tỉnh Thanh Hóa*, Bản dịch của Nguyễn Xuân Phương năm 2013, hiện lưu giữ tại Thư viện tỉnh Thanh Hóa.
- [6]. Ban Quản lý Di tích và Danh Thắng, *Tài liệu kiểm kê di tích huyện Thọ Xuân năm 2015*.

KHÔNG GIAN VĂN HÓA VẠN LẠI – YÊN TRƯỜNG

Đỗ Thanh Mai^a

Lê Thị Thảo^b

^a Trường Đại học Macquarie

Email: dtmai.0804@gmail.com

^b Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: lenthithao@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 10/09/2023

Ngày phản biện: 13/09/2023

Ngày tác giả sửa: 16/09/2023

Ngày duyệt đăng: 21/11/2023

Ngày phát hành: 25/11/2023

Mặc dù có vai trò quan trọng đối với cục diện Nam - Bắc triều ở thế kỷ XVI nhưng trong công trình nghiên cứu của các tác giả Việt Nam thời cận hiện đại ít đề cập đến kinh đô Vạn Lại - Yên Trường. Đến nay, kinh đô kháng chiến của triều đại Lê Trung hưng cũng chỉ còn tồn tại dưới dạng phế tích, nhưng không gian văn hóa Vạn Lại - Yên Trường vẫn lưu giữ được nhiều giá trị văn hóa độc đáo. Kinh đô được chuyển qua lại nhiều lần giữa hai khu vực Vạn Lại và Yên Trường, cách nhau chỉ khoảng 20 km. Bài viết khái quát về không gian tồn tại của kinh đô này và những giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể còn sót lại.

Từ khóa: Lê Trung hưng; Kinh đô kháng chiến; Vạn Lại; Yên Trường.